

# SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐỘNG NÃO TRONG DẠY HỌC TIỂU HỌC Ở LẠNG SƠN

**TS. PHẠM NGỌC THƯỜNG - ThS. NINH VĂN HUNG**  
Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của khoa học kỹ thuật và sự bùng nổ của công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học trở thành một tất yếu khách quan nhằm “phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh (HS) phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học, bồi dưỡng phương pháp tự học, tự rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú cho HS” (Luật Giáo dục - Điều 42.2).

Dạy học động não (DHĐN) là một phương pháp dạy học tích cực có thể đáp ứng được những yêu cầu trên. Dựa trên nền tảng là khả năng trí óc của con người để tạo ra sự liên tưởng, DHĐN giúp cho người học khai thác vốn sống và những kinh nghiệm của mình để giải quyết vấn đề, chiếm lĩnh tri thức mới. Bên cạnh đó, việc đưa ra những ý tưởng, gợi ý liên quan của nhiều người sẽ kích thích não của mỗi người hoạt động nhanh hơn, tìm kiếm thông tin ở những vùng rộng lớn hơn. Chính vì vậy, DHĐN là một phương pháp tuyệt vời để phát triển các ý tưởng sáng tạo, phát huy tính tích cực nhận thức của người học.

## 1. Dạy học động não (Brainstorming method) - một phương pháp dạy học tích cực

Thuật ngữ “động não” được xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1938, sau đó được phát triển với tư cách là một phương pháp dạy học tích cực, do Alex Osborn (Mỹ) đề xuất vào những năm 50 của thế kỷ XX, dựa trên kỹ thuật Ấn Độ Prai-Barshana.

**Động não** là kỹ thuật sáng tạo của nhóm để tạo ra số lượng ý kiến tối đa trong thời gian tối thiểu. Nó làm việc bằng cách tập trung vào một vấn đề, một câu hỏi và sau đó đưa ra rất nhiều ý tưởng hoặc các giải pháp khác nhau cho vấn đề đó, câu hỏi đó mà không đòi hỏi ý tưởng phải “mang tính thực tiễn” hoặc “chất lượng” của những ý tưởng này. Thay vào đó, các ý tưởng ở phạm vi càng rộng càng tốt và các ý tưởng được xây dựng càng nhanh càng tốt để tránh cái bẫy của việc hình thành “các khối” đối với sự sáng tạo của con người.

**Phương pháp DHĐN** là hoạt động có chủ định của GV trong đó GV đưa ra những câu hỏi, vấn đề đòi hỏi HS suy nghĩ và thu thập tất cả các câu trả lời của HS, trừ ý kiến trùng lặp. Trong một thời gian ngắn, HS nảy sinh được nhiều ý tưởng, giả định về vấn đề và giải quyết vấn đề được đặt ra.

Bản chất của DHĐN chính là các câu hỏi, vấn đề mà giáo viên (GV) đặt ra đòi hỏi HS phải suy nghĩ và đưa ra cách giải quyết. HS dựa trên những kiến thức cũ, những kinh nghiệm, trải nghiệm của bản thân tái hiện và đưa ra tất cả những ý kiến, ý tưởng, giải pháp, lời bình luận... nhằm giải quyết vấn đề đặt ra trong một khoảng thời gian ngắn.

## 2. Mối quan hệ giữa GV và HS trong phương pháp DHĐN

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Nêu câu hỏi, đưa ra vấn đề	- Phân tích, suy nghĩ tình huống có vấn đề mà GV đưa ra
- Liệt kê các ý kiến	- Trình bày tất cả các ý kiến
- Phân loại các ý kiến	- Nhận xét, phân loại, sắp xếp các ý kiến theo sự hướng dẫn của GV
- Tổng hợp các ý kiến	- Bình luận làm sáng tỏ một số ý kiến
- Đánh giá	- Đánh giá (đánh giá kết quả của bạn và bản thân)

## 3. Các bước tiến hành của phương pháp DHĐN

- **Bước 1:** GV nêu câu hỏi đưa ra vấn đề (có nhiều cách trả lời) cần được tìm hiểu trước cả lớp hoặc trước nhóm. Đảm bảo tất cả các thành viên đều hiểu rõ vấn đề được khám phá.

- **Bước 2:** Tất cả HS suy nghĩ về tình huống có vấn đề. Cố gắng tìm tòi trong trí óc và trong kinh nghiệm các ý tưởng, các giải pháp giải quyết vấn đề. Viết các ý tưởng, các giải pháp ra giấy hoặc bảng không loại trừ một ý kiến nào trừ ý kiến trùng lặp. Có thể nói to ý tưởng được nêu ra cho người khác viết. Các ý tưởng được viết ở vị trí thuận lợi để mọi người đều nhìn thấy. Trong quá trình động não, GV khích lệ HS phát biểu và đóng góp ý kiến càng nhiều càng tốt.

- **Bước 3:** Chọn các ý tưởng theo tiêu chí để xét tiếp, bao gồm:

+ Tìm xem có các câu trả lời bị trùng lặp hoặc tương tự không.

+ Xoá những câu trả lời không phù hợp, nhóm cần đưa ra lí do để nghị bỏ ý kiến đó.

+ Cũng có thể chọn ý tưởng bằng cách yêu cầu HS chọn 3 hoặc 5 ý tưởng mình thích nhất.

- **Bước 4: Tổng hợp các ý kiến, lời nhận xét của HS.**

+ Nhóm các khái niệm tương đồng với nhau.

+ Đề nghị các thành viên trong nhóm đặt tên cho mỗi nhóm ý tưởng đó. Không nhất thiết phải dùng đến các thuật ngữ mang tính khoa học nhưng các tên đó phải giải thích được tại sao mà các bạn nhóm những ý tưởng đó lại với nhau?; chúng có điểm gì chung?; Tên của nhóm ý tưởng có thể là một từ nhưng cũng có thể là cả một câu.

- **Bước 5: Đánh giá các ý tưởng, ý kiến.**

\* Tự đánh giá của HS

\* Đánh giá của GV

#### 4. Một số kĩ thuật động não

• **Động não cá nhân** (Individual Brainstorming) cho phép mỗi người học tự bản thân mình khám phá ra các ý tưởng mà không lo bị chỉ trích, và không bị chi phối bởi các thành viên khác trong nhóm. Động não cá nhân có xu hướng đưa ra được nhiều ý tưởng hơn động não theo nhóm, nhưng mặt khác lại không xây dựng các ý tưởng hiệu quả bằng động não theo nhóm, vì bản thân mỗi cá nhân có thể bỏ qua các vấn đề mà họ không thể giải quyết.

• **Động não theo nhóm** (Group Brainstorming) xây dựng các ý tưởng sâu hơn và hiệu quả hơn, vì khi một người gặp phải những khó khăn trong quá trình xây dựng ý tưởng thì sự sáng tạo và kinh nghiệm của người khác có thể được sử dụng để giải quyết khó khăn đó. Động não theo nhóm có xu hướng đem lại ít ý tưởng hơn và có thể dẫn đến việc những người có óc sáng tạo nhưng ít nói lại bị lấn át bởi những người hay nói, nói to nhưng ít sáng tạo.

• Trong **động não thông thường** (Regular Brainstorming), các thành viên đóng góp ý kiến mỗi khi họ nghĩ ra, không theo thứ tự nào cả. Các ý tưởng được ghi chép ở mức nhanh nhất có thể.

• Trong **động não theo thứ tự** (Serial Brainstorming), các thành viên đóng góp ý kiến theo thứ tự. Sẽ có một người bắt đầu và chuyển tiếp theo vòng tròn, mỗi thành viên đưa ra một gợi ý. Một thành viên có thể "chuyển" nếu không có ý kiến nào. Hoạt động động não kết thúc khi tất cả mọi người đều đã qua lượt.

• Trong **động não viết** (Brain Writing), mỗi thành viên bắt đầu với một mẫu giấy trắng. Họ viết tất cả những ý tưởng họ có trong đầu (liên quan đến vấn đề thảo luận) vào mảnh giấy. Khi họ đã viết hết các ý tưởng vào giấy, họ sẽ đặt mẫu giấy ở giữa bàn. Mỗi người sẽ lấy mẫu giấy của người khác và đọc to các ý tưởng được viết trong mẫu giấy đó. Các mẫu giấy được đặt trở lại trên bàn và quá trình sẽ tiếp diễn cho đến khi tất cả mọi người đều đã có cơ hội để đọc ý tưởng của người khác và bổ sung ý kiến. Trong hoạt động động não theo kiểu này,

các thành viên sẽ không nói chuyện trong suốt quá trình hoạt động diễn ra.

• **Động não theo kiểu trao đổi** (Reverse Brainstorming): chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm được giao cho thảo luận về một khía cạnh của một chủ đề/vấn đề và phải tiến hành động não. Sau một vài phút, một người ở nhóm thứ nhất sẽ trình bày lại tất cả các ý kiến của nhóm với một nhóm khác và ngược lại. Sau đó, các nhóm sẽ trao đổi chủ đề và thực hiện lại quá trình động não trong 5 phút, tìm ra những câu trả lời khác với câu trả lời của nhóm kia đã đưa ra.

#### 5. Sử dụng phương pháp DHĐN trong dạy học tiểu học ở Lạng Sơn

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, địa hình chia cắt nên còn nhiều điểm trường lẻ, giao thông đi lại gặp nhiều khó khăn, nhiều nơi chưa có điện, việc thông tin liên lạc còn bị hạn chế, các công trình chức năng như nước sạch, khu vệ sinh chưa đảm bảo nên ảnh hưởng đến các điều kiện thực hiện và nâng cao chất lượng giáo dục. Thêm vào đó, điều kiện để mở rộng mô hình dạy học 2 buổi trên ngày còn gặp những thách thức về việc tổ chức ăn, nghỉ bán trú cho HS, việc cân đối và đáp ứng tỉ lệ GV các môn học ở một số đơn vị còn có bất cập; một bộ phận GV chưa đáp ứng được chuẩn kiến thức và kĩ năng sư phạm.

Việc sử dụng phương pháp động não trong dạy học tiểu học không chỉ góp phần đổi mới phương pháp dạy học mà còn có góp phần phát triển tư duy học tập, khai thác và điều chỉnh vốn kinh nghiệm của HS đã được tích lũy trong cuộc sống; phát huy tính tự giác, độc lập, tích cực, sáng tạo trong giải quyết vấn đề; xúc tiến việc tự học để lĩnh hội kiến thức bằng tư duy phê phán và hoạt động sáng tạo; đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Chính vì vậy việc ứng dụng và phổ biến rộng rãi phương pháp DHĐN trong dạy học tiểu học ở Lạng Sơn là phù hợp và hết sức cần thiết.

Trước những đòi hỏi của thực tế, chúng tôi đã tổ chức tập huấn cho các GV cốt cán của tỉnh Lạng Sơn về phương pháp DHĐN và triển khai xây dựng các tiết dạy chuyên để có sử dụng phương pháp này. Quá trình tập huấn cho thấy GV tiểu học rất hào hứng và đưa ra nhiều ý kiến đóng góp sát thực để có thể áp dụng phương pháp động não trong giảng dạy ở tiểu học. Chất lượng các giáo án được thiết kế trong đợt tập huấn đều đảm bảo yêu cầu và mục tiêu dạy học.

Từ kết quả khả quan đó, chúng tôi tiến hành thực nghiệm các tiết dạy có sử dụng phương pháp DHĐN ở một số trường tiểu học ở Lạng Sơn. Trong quá trình quan sát, chúng tôi nhận thấy, lớp học

sôi nổi, HS hăng hái tham gia hoạt động học tập, không ngại phát biểu ý kiến của riêng mình vì mọi ý kiến của HS đều được tôn trọng và được khích lệ từ phía người GV trong vai trò hướng dẫn, giúp đỡ. HS luôn được tạo điều kiện trong quá trình tìm ra tri thức dựa trên "những cái đã biết" từ đó kích thích HS tham gia suy nghĩ, đóng góp kinh nghiệm và sáng kiến để giải quyết vấn đề chung. Việc học bắt đầu từ vốn hiểu biết của HS khiến các em rất hào hứng. Như vậy việc đưa, phương pháp động não vào dạy học ở các trường tiểu học tỉnh Lạng Sơn là hoàn toàn khả thi và hiệu quả.

#### 6. Kết luận

Tóm lại, phương pháp DHĐN đã khẳng định xu thế của nó trong vận dụng dạy học và đổi mới phương pháp dạy học tiểu học ở Lạng Sơn hiện nay. Thông qua quá trình dạy học, HS học tập được những kĩ năng cần thiết như: kĩ năng hợp tác giữa các thành viên trong nhóm, kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng tổ chức làm việc hiệu quả,... Quan

trọng hơn đó là tạo một không khí học tập luôn cởi mở, sôi nổi, tạo ra một môi trường làm việc tích cực, hướng đến một mục đích chung, giúp HS dễ hoà nhập vào cộng đồng nhóm, tạo cho HS sự tự tin, hứng thú trong học tập và sinh hoạt.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Trọng Ngọ, *Dạy học và phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, 2005.
2. Phó Đức Hoà, *Tài liệu tập huấn PPDH tích cực ở Tiểu học*, ĐH Calgary, Canada, 2007.
3. <http://en.wikipedia.org/wiki/Brainstorming>

#### SUMMARY

*The author addresses the main issues of brain storming: concept, relationship of teachers and pupils, steps and techniques in brain storming teaching; based on this the status of brain storming teaching in primary schools in Lang Son.*

## ĐÀO TẠO TIẾNG ANH... (Tiếp theo trang 31)

thống tư vấn học đường..., chúng ta cần đảm bảo cho HSSV có môi trường học và luyện tiếng tốt nhất; mà quan trọng hơn chính là điều kiện tâm lí để sinh viên vận dụng và rèn luyện các kĩ năng học và tự học tiếng Anh. Các cơ sở đào tạo nghề cần cung ứng các dịch vụ, kĩ thuật, phương tiện cần thiết và hiện đại phục vụ HSSV học, tự học và thực hành các kĩ năng ngôn ngữ.

#### 4. Kết luận

Trong xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của du lịch và thực hiện có hiệu quả nội dung của Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011 – 2020 là "nâng cao chất lượng nguồn nhân lực" theo hướng "mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ" cùng với "phát triển mạnh và nâng cao chất lượng dạy nghề" trong lĩnh vực du lịch đòi hỏi sự cố gắng của cả hệ thống chính trị, các bộ, ban ngành đoàn thể các cấp chính quyền, các tầng lớp nhân dân, những người lao động trong lĩnh vực du lịch trên cả nước nói chung và các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực du lịch nói riêng. Do đó, các cơ sở đào tạo nghề du lịch cần có kế hoạch, giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo ngoại ngữ cho các nghề du lịch đồng hành với kĩ năng nghiệp vụ để giúp HSSV ra trường đáp ứng được nhu cầu phát triển của ngành du lịch, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch,

phục vụ du khách; để khách du lịch đến Việt Nam một lần rồi sau đó lại muốn đến mãi.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ VH-TT-DL, *Quy định về trình độ ngoại ngữ của hướng dẫn viên du lịch quốc tế*, Ban hành kèm theo Quyết định số 1417/QĐ-BVHTTDL ngày 14/4/2009.
2. *Giải pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ* (Tham luận của Khoa NNDL tại Hội thảo Nâng cao chất lượng đào tạo Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội, 2010)
3. Trần Văn Long, *Giảng dạy và thực hành nghề du lịch bằng tiếng Anh*, Tạp chí Du lịch Việt Nam số tháng 5/2010.
4. Số liệu thống kê, <http://www.vietnamtourism.gov.vn>
5. Tài liệu học tập các văn kiện *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. NXB. Chính trị Quốc gia, 2011.

#### SUMMARY

*From the analysis of the Tourism - Occupations English training reality and challenges in some schools and colleges of tourism in Vietnam, the writer proposes a number of feasible solutions to increase the quality and effectiveness of English – for – Tourism – Occupations training, meeting the society demands and avoiding waste for the training institutions.*